

THÁI ĐỘ ĐỐI VỚI NGHỀ DẠY HỌC CỦA SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM – ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG

THE ATTITUDE TOWARD TEACHING PROFESSION OF STUDENTS AT UNIVERSITY OF
EDUCATION – THE UNIVERSITY OF DANANG

Hoàng Thế Hải, Lê Thị Kim Thu

Trường Đại học Sư phạm – Đại học Đà Nẵng

Email: Thehaitlh1982@gmail.com

TÓM TẮT

Thái độ nghề nghiệp đúng đắn sẽ là điều kiện cần thiết tạo nên động lực thúc đẩy sinh viên (SV) tích cực trong hoạt động trong học tập, đồng thời là một trong những cơ sở để hoàn thiện và phát triển nhân cách, đặc biệt đối với SV sư phạm – những người giáo viên tương lai. Nghiên cứu thái độ đối với nghề dạy học của SV sư phạm trên các mặt cơ bản: động cơ chọn nghề dạy học, hứng thú và sự yên tâm đối với nghề dạy học. Kết quả nghiên cứu cho thấy, SV Trường Đại học Sư phạm – Đại học Đà Nẵng có thái độ chưa tích cực đối với nghề dạy học, giữa các nhóm khách thể không có sự khác biệt nhiều. Có nhiều động cơ thúc đẩy các em chọn nghề dạy học, trong đó những động cơ bên trong là mạnh mẽ nhất. Tỷ lệ SV hứng thú với nghề dạy học là khá cao, nhưng phần lớn SV chưa yên tâm với nghề dạy học. Có nhiều nguyên nhân khiến SV chưa an tâm với nghề, trong đó chủ yếu là khó khăn khi xin việc, thu nhập của nghề.

Từ khóa: nghề dạy học; thái độ nghề nghiệp; hứng thú nghề nghiệp; yên tâm với nghề nghiệp; sinh viên sư phạm.

ABSTRACT

A proper attitude toward profession is a necessary condition to generate a motivation in students to help them learn better and one of the bases to improve and develop their personality, especially for the pedagogic students - the future teachers. The attitude toward teaching profession of the students at University of Education is researched on basic aspects: motive for selecting the teaching profession, interest in the profession and the feeling of peace with the teaching profession. The research result shows that students at University of Education – the University of Danang haven't had a positive attitude towards teaching and there is not much difference between the groups. There are many motives for them to choose the teaching profession, of which the inner motives are the most powerful. The percentage of students who are interested in the teaching profession is quite high, but most students do not have peace of mind with the teaching profession. There are many reasons for that, and the main ones are being difficult to apply for a job and the income.

Key words: teaching; attitude toward profession; interest in the profession; having peace of mind with the teaching profession; pedagogic students.

1. Đặt vấn đề

Mục tiêu đào tạo của trường sư phạm là đào tạo đội ngũ giáo viên có đủ phẩm chất và năng lực sư phạm cần thiết để đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp giáo dục – đào tạo, phục vụ cho công cuộc đổi mới đất nước.

Chất lượng giáo dục đào tạo nghề nghiệp không những phụ thuộc vào sự tác động của nhà giáo mà còn phụ thuộc vào bản thân sinh viên, trong đó, thái độ nghề nghiệp đóng vai trò

quan trọng. Thái độ nghề nghiệp là sự thể hiện tình cảm (yêu thích hoặc thờ ơ, chán ghét) đối với nghề và động cơ lựa chọn nghề này sinh trên cơ sở nhận thức về nghề. Thái độ đúng đắn đối với nghề nghiệp là điều kiện cần thiết tạo nên động lực thúc đẩy, lôi cuốn và kích thích sinh viên tích cực hoạt động trong quá trình học tập, rèn luyện ở nhà trường cũng như hoạt động nghề nghiệp trong tương lai.

Thực tế ở Trường Đại học Sư phạm – Đại

học Đà Nẵng cho thấy, nhiều sinh viên có thái độ học tập và rèn luyện nghiệp vụ chưa nghiêm túc, chưa tích cực, có tư tưởng chán nản... dẫn đến kết quả học tập và rèn luyện chưa cao.... Thực trạng này do nhiều nguyên nhân, trong đó thái độ chưa tích cực đối với nghề có ảnh hưởng không nhỏ. Vì vậy, để có các biện pháp giúp sinh viên tích cực học tập và rèn luyện nghề nghiệp thì việc nghiên cứu thái độ đối với nghề dạy học của sinh viên là khía cạnh mang lại ý nghĩa và hiệu quả thiết thực.

Để thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu, chúng tôi sử dụng phương pháp điều tra bằng bảng hỏi, phương pháp quan sát, phỏng vấn. Trong đó, điều tra bằng bảng hỏi là phương pháp chủ yếu để thu thập thông tin. Chúng tôi tiến hành khảo sát trên 200 SV từ năm 1 đến năm 4 ở 2 khối tự nhiên và xã hội tại Trường Đại học Sư phạm – Đại học Đà Nẵng.

Nghiên cứu thái độ đối với nghề dạy học của SV được tập trung ở các mặt: động cơ chọn nghề dạy học, hứng thú và sự yên tâm đối với nghề dạy học, những yếu tố ảnh hưởng đến thái độ đối với nghề dạy học của sinh viên. Kết quả nghiên cứu như sau:

2. Kết quả nghiên cứu

Thái độ nghề dạy học của sinh viên được biểu hiện ở nhiều khía cạnh, trong đó nổi bật là ở động cơ chọn nghề, hứng thú với nghề, mức độ yên tâm với nghề...

2.1. Động cơ chọn nghề dạy học của sinh viên sư phạm

Động cơ nghề nghiệp là một trong những thành tố chủ yếu của hoạt động nghề nghiệp, tạo nên động lực thúc đẩy, lôi cuốn và kích thích sinh viên tích cực hoạt động trong quá trình học tập và rèn luyện nghề nghiệp. Động cơ nghề nghiệp có ảnh hưởng quyết định đến chất lượng rèn luyện, học tập ở mỗi sinh viên.

Sinh viên Trường Đại học Sư phạm – Đại

học Đà Nẵng chọn nghề dạy học vì những động cơ nào, khảo sát vấn đề này thu được kết quả như sau:

Bảng 1. Động cơ chọn nghề dạy học của sinh viên sư phạm

| TT | Động cơ chọn nghề | Số lượng | Tỷ lệ % | Thứ bậc |
|----|-------------------------------|----------|---------|---------|
| 1 | Điểm chuẩn thấp | 112 | 56,0 | 1 |
| 2 | Không đóng học phí | 102 | 51,0 | 2 |
| 3 | Phù hợp năng lực | 87 | 43,5 | 4 |
| 4 | Yêu thích nghề dạy học | 95 | 47,5 | 3 |
| 5 | Yêu người, yêu trẻ | 76 | 38,0 | 5 |
| 6 | Được xã hội coi trọng | 54 | 27,0 | 7 |
| 7 | Có điều kiện chăm lo gia đình | 70 | 35,0 | 6 |
| 8 | Nghề ổn định | 13 | 6,5 | 8 |

Với kết quả trên cho thấy, nghề dạy học trong suy nghĩ của nhiều sinh viên chỉ là địa chỉ sau cùng. Thật đáng băn khoăn vì sinh viên chọn nghề dạy học với động cơ đích thực còn chiếm tỷ lệ khiêm tốn: yêu thích nghề dạy học (47,5%), phù hợp với năng lực (43,5), yêu người yêu trẻ (38,0%). Một số lớn sinh viên chọn nghề dạy học với những động cơ chưa thích đáng, không theo nguyện vọng: 1/2 sinh viên vào học nghề dạy học vì điểm thấp dễ đậu, hoặc chỉ sau khi đã thi trượt các ngành nghề khác (56,0%), một số không nhỏ sinh viên vào trường sư phạm là vì không phải đóng học phí (51,0%). Ngoài ra là những động cơ: có điều kiện chăm lo gia đình, được xã hội coi trọng, nghề ổn định.

Tóm lại, động cơ chọn nghề dạy học của sinh viên Trường Đại học Sư phạm – Đại học Đà Nẵng hiện nay chưa thực sự gắn bó đích thực với nghề đang học. Do vậy, thiếu động lực thúc đẩy sự say mê học tập, rèn luyện, sáng tạo trong quá trình học, hành nghề. Vì vậy, trong quá trình dạy học và giáo dục, nhà trường và giáo viên cần quan tâm bồi dưỡng tình cảm này cho sinh viên.

2.2. Hứng thú với nghề dạy học của sinh viên sư phạm

Hứng thú với nghề dạy học là động lực thúc

đây sinh viên sư phạm học tập, rèn luyện, để chiếm lĩnh những giá trị và kỹ năng nghề nghiệp. Khảo sát vấn đề này, kết quả thu được như sau:

Bảng 2. *Hứng thú với nghề dạy học của sinh viên sư phạm*

| TT | Mức độ | Số | Tỷ lệ | Thứ |
|-------------|-------------|------------|------------|-----|
| 1 | Rất thích | 31 | 15,5 | 3 |
| 2 | Thích | 55 | 27,5 | 2 |
| 3 | Bình thường | 91 | 45,5 | 1 |
| 4 | Không thích | 17 | 8,5 | 4 |
| 5 | Chán ghét | 6 | 3,0 | 5 |
| Tổng | | 200 | 100 | |

Điều đáng lưu ý là mặc dù đã và đang thực sự tham gia vào quá trình học nghề trong nhà trường sư phạm, nhưng phần lớn sinh viên không có tình cảm tích cực đối với nghề, 45,5% cảm thấy bình thường, 8,5% tỏ thái độ không thích và 3,0% chán ghét. Đây là vấn đề đáng lo ngại, bởi vì hứng thú với nghề nghiệp là một trong những yếu tố tạo nên sự tích cực trong mỗi con người. Có yêu nghề người ta mới toàn tâm, toàn ý với nghề, mới có thể cống hiến toàn bộ tài năng sức lực của mình cho nghề đã chọn.

Tuy nhiên, bên cạnh đó vẫn còn nhiều sinh viên có tình cảm tích cực đối với nghề dạy học, 15,5% rất thích thú và 27,5% thích. Trao đổi với sinh viên được biết vì yêu thích nghề sư phạm, muốn trở thành giáo viên, nghề có thu nhập ổn định, phù hợp với sở thích, mang lại hiểu biết cho bản thân và cho thế hệ trẻ, góp phần quan trọng thúc đẩy xã hội phát triển, giúp con người sống tốt hơn, được mọi người tôn trọng... Cuộc sống của nhà giáo thanh bạch, giản dị, còn gặp nhiều khó khăn vất vả, nhưng vẫn có phần đông sinh viên yêu thích nghề dạy học, họ tìm thấy ở nghề các giá trị mà nghề khác không có được. Đây là thái độ rất thuận lợi cho công tác giáo dục, đào tạo của trường và hoạt động tự rèn luyện của sinh viên.

Như vậy, có khoảng một nửa tổng số sinh viên học tập không có hứng thú hoặc kém hứng thú. Vì vậy, người sinh viên sư phạm ngay sau khi vào trường cần có sự hiểu biết nhất định về nội dung, vai trò, giá trị của nghề và tình cảm tích cực

đối với nghề đã chọn và đang học. Điều đó rất quan trọng bởi lẽ tình cảm nghề nghiệp sẽ tạo nên hứng thú nghề nghiệp, kích thích tích cực của nhân cách, thúc đẩy sinh viên hoạt động học tập nỗ lực hơn và đạt kết quả tốt hơn.

2.3. *Mức độ yên tâm với nghề dạy học của sinh viên sư phạm*

Tâm thế yên tâm nghề nghiệp là một trong những cơ sở đảm bảo cho con người sẵn sàng hoạt động nghề nghiệp trong tương lai. Tiến hành khảo sát vấn đề này, thu được kết quả như sau:

Bảng 3. *Mức độ yên tâm với nghề dạy học của sinh viên sư phạm*

| TT | Mức độ hứng thú | Số | Tỷ lệ | Thứ |
|-------------|-------------------|------------|------------|-----|
| 1 | Rất yên tâm | 13 | 6,5 | 5 |
| 2 | Yên tâm | 25 | 12,5 | 3 |
| 3 | Bình thường | 33 | 16,5 | 2 |
| 4 | Không yên tâm | 106 | 53,0 | 1 |
| 5 | Rất không yên tâm | 23 | 11,5 | 4 |
| Tổng | | 200 | 100 | |

Kết quả bảng 3 cho thấy, tỷ lệ mức độ rất yên tâm và yên tâm với nghề của sinh viên sư phạm rất thấp 19,0%, mức độ bình thường chiếm 16,5%. Đây là những sinh viên có nhận thức đầy đủ các giá trị của nghề dạy học, có động cơ chọn nghề tích cực và có thái độ phù hợp với nghề.

Đáng lo ngại là tỷ lệ sinh viên không yên tâm và rất không yên tâm với nghề đã chọn chiếm tỷ lệ lớn nhất (64,5%). Với những đối tượng này nhà trường cần giúp cho các em thấy được những lý tưởng, những viễn cảnh của nghề nghiệp, cũng như mối quan hệ chặt chẽ giữa thái độ và hành động học tập hiện tại với sự thành công trong nghề nghiệp và trong cuộc sống sau này, để họ có định hướng rõ ràng và tốt hơn nữa.

3. *Những yếu tố ảnh hưởng đến thái độ nghề dạy học của sinh viên sư phạm*

Tình trạng nhiều sinh viên bàng quan, chán nghề, không hứng thú, không yên tâm, thiếu tích cực học tập có lẽ trước hết do khả năng tìm kiếm

việc làm, thu nhập của nghề, nhận thức hạn chế về vai trò, giá trị của nghề nghiệp nói chung, đặc

biệt của nghề đang học nói riêng, điều đó được minh chứng bởi số liệu dưới đây:

Bảng 4. Những yếu tố ảnh hưởng đến thái độ nghề dạy học của sinh viên sư phạm

| TT | Yếu tố ảnh hưởng | Số lượng | Tỷ lệ % | Thứ bậc |
|----|--|----------|---------|---------|
| 1 | Chưa nhận thức được các giá trị của nghề | 137 | 68,5 | 6 |
| 2 | Đặc điểm chuyên môn, lao động của nghề | 79 | 39,5 | 7 |
| 3 | Các yêu cầu tâm sinh lý của người học | 74 | 37,0 | 8 |
| 4 | Điều kiện lao động của nghề | 159 | 79,5 | 5 |
| 5 | Khả năng xin việc làm của nghề | 192 | 96,0 | 1 |
| 6 | Vị trí xã hội của nghề | 152 | 76,0 | 4 |
| 7 | Thu nhập của nghề | 181 | 90,5 | 2 |
| 8 | Triển vọng phát triển của nghề | 167 | 83,5 | 3 |

Thực tế cũng có trường hợp sinh viên hứng thú với nghề, yêu thích nghề dạy học, nhưng vẫn không yên tâm với nghề. Hầu hết sinh viên thừa nhận là nghề dạy học hiện nay khó xin việc làm (96,0%), thu nhập thấp (90,5%), triển vọng phát triển của nghề (83,5%). Ngoài ra vị trí xã hội của nghề, chưa nhận thức được giá trị của nghề, nghề có nhiều áp lực, phải đầu tư học hành nhiều... cũng là những nguyên nhân khiến sinh viên có thái độ chưa tích cực đối với nghề dạy học. Đây cũng là những thực tiễn đang hiện hữu mà giáo dục của chúng ta còn đang bế tắc. Giải quyết tốt những vấn đề này sẽ là cú hích mạnh đưa chất lượng giáo dục đi lên.

4. Kết luận

Nhiều năm gần đây ở nước ta, nhiều thanh niên sinh viên có khuynh hướng lựa chọn nghề ngành nghề có thu nhập cao, thời thượng, có điều kiện phát triển và không coi trọng nghề dạy học. Sinh viên Trường Đại học Sư phạm – Đại học Đà Nẵng cũng không là ngoại lệ, vào trường sư phạm do những nguyên nhân về hoàn cảnh, điều kiện bắt buộc chứ không phải do các em có nguyện vọng thật sự. Chính vì vậy mà rất nhiều em không hứng thú, không yên tâm với nghề mà mình đã chọn...

từ đó thiếu tích cực trong học tập và rèn luyện nghiệp vụ, thậm chí có em có tư tưởng chán nản dẫn đến kết quả học tập và rèn luyện chưa cao....

Kết quả nghiên cứu là cơ sở quan trọng để chúng tôi đề xuất một số kiến nghị để khắc phục tình trạng trên, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo giáo viên:

- Cần quan tâm thích đáng và có kế hoạch tổ chức tốt việc hướng nghiệp cho học sinh phổ thông.

- Trong nhà trường sư phạm, đặc biệt là đối với sinh viên năm thứ nhất cần tiến hành giáo dục nhận thức các giá trị nghề dạy học, giáo dục thái độ đối với nghề dạy học. Cụ thể là giáo dục những giá trị và những yếu tố hấp dẫn của nghề dạy học, hình thành niềm tin, lòng tự hào, yêu mến nghề nghiệp, từ đó giúp sinh viên học tập hứng thú, tích cực hơn và đạt kết quả cao hơn.

- Tăng cường tổ chức các cuộc thi nghiệp vụ sư phạm, đi thực tế và thực tập ở cơ sở giáo dục để các em có điều kiện cọ sát với nghề nghiệp.

- Cần có những chính sách cụ thể và thiết thực để thu hút những người giỏi, những người thực sự có đam mê vào học các trường sư phạm...

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Kỷ yếu Hội thảo: “Tập huấn quốc gia về phát triển kỹ năng nghề nghiệp cho sinh viên sư phạm qua hệ thống trường thực hành – Vinh”, 2012, NXB GD Việt Nam.
- [2] Hoàng Thế Hải (2012), “Sự thích ứng với hoạt động học tập theo học chế tín chỉ của sinh viên Trường ĐHSP – ĐHQĐN”, Đề tài cấp cơ sở Trường ĐHSP – ĐHQĐN.
- [3] Thái Duy Tuyên (1994), *Tìm hiểu định hướng giá trị của thanh niên Việt Nam trong điều kiện kinh tế thị trường*, Hà Nội.